TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VL** **TỈNH HY**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ	*VL, ngày 18 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:127/2021/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hồ Văn H, sinh năm 1995

HKTT: Thôn TK, xã MH, huyện VL, tỉnh HY.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1996

HKTT: Thôn TK, xã MH, huyện VL, tỉnh HY.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Hồ Thiên V và cháu Hồ Thiện H1 cùng sinh ngày 25/02/2016. Cháu Văn và cháu H1 là con của anh H và chị Thanh. Người giám hộ cho cháu Văn, cháu H1 là anh H, chị Thanh.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hồ Văn H và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn H và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Hồ Văn H và chị Nguyễn Thị T có hai con chung là cháu Hồ Thiên V và cháu Hồ Thiện H1 cùng sinh ngày 25/02/2016. Anh H và chị T thỏa thuận giao cháu V và cháu H1 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu

đủ 18 tuổi. Việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chị T và anh H1 tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

Chị Tcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản: Chị T và anh H cùng xác định không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị Tvà anh H cùng xác định anh, chị không có công nợ với ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công sức: Chị T và anh H cùng không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hồ Văn H chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011573 ngày 18 tháng 11 năm 2021, anh H đã nộp đủ tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) anh H tự nguyện sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND xã MH
- Lưu Hs vụ án

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Mười